

## Written component

### GENERAL COMMENTS

The 2014 Vietnamese written examination assessed students' knowledge and skills in dealing with spoken and written texts, and their ability to express ideas through the creation of original text in Vietnamese.

Section 1 – Listening and responding was divided into two parts: Part A and Part B. Part A required students to answer in English and Part B in Vietnamese. Students are reminded to refer to the text in their answers and not answer based on their own general knowledge.

Section 2 – Reading and responding was also divided into two parts: Part A and Part B, with Part A responses required in English and Part B in Vietnamese.

Section 3 – Writing in Vietnamese required students to express their ideas by writing an original text in Vietnamese. Students should be familiar with the five kinds of writing required: informative, imaginative, personal, persuasive and evaluative, and be able to demonstrate their writing skills in Vietnamese. They are expected to write well in response to the context, audience and purpose of the specific question chosen.

Most students understood all aspects of the questions and performed well. Several students wrote their responses in the incorrect language and a few did not attempt either Section 2 or Section 3.

Students who achieved high scores responded to all question parts in either English or Vietnamese, as required. These students wrote their responses in a logical sequence, and expressed themselves using good sentence structures and the correct grammar and syntax.

### SPECIFIC INFORMATION

This report provides sample answers or an indication of what answers may have included. Unless otherwise stated, these are not intended to be exemplary or complete responses.

#### Section 1 – Listening and responding Part A – Answer in English

##### Text 1

##### Question 1a.

To announce the logo competition for the community's Lunar New Year Festival/the community's Tet Festival.

##### Question 1b.

Only children aged between 10 and 15 years old can participate in the competition.

##### Question 1c.

- The announcement states that the logo must be hand-drawn.
- Each entry must explain the meaning of the logo.

##### Question 1d.

Listeners are told that the competition is taking place due to the Tet (New Year) Festival.

# 2014 Examination Report

## Text 2

### Question 2a.

The topic of conversation was to find ways to save money for a trip home to visit their parents in Vietnam.

### Question 2b.

Suggestion	Explanation
<ul style="list-style-type: none"><li>We need to turn off the power for most devices.</li><li>Stop using the landline.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Most devices have stand-by power; for example, grills, microwaves and computers. They still use power even when they are not in use.</li><li>Stop paying telephone line rental.</li></ul>
Buy fresh ingredients and cook at home.	<ul style="list-style-type: none"><li>Cooking at home is cheaper than buying takeaway or eating at a restaurant.</li><li>Can cook a large quantity of food for dinner and save it for lunch the next day.</li></ul>
When shopping, wait for the sales offered by big companies then buy products in bulk.	Buying products in bulk may cost more initially but the price will be cheaper than buying a single item; therefore, money will be saved in the long run.

### Question 2c.

- Proverb: ‘Couples living in harmony have the strength to empty the Eastern Sea’. This means ‘Any problems can be solved when both husband and wife are in agreement’.
- In this conversation, they both agreed on ways to save money.

## Part B – Answer in Vietnamese

## Text 3

### Question 3a.

- Sau khi ăn xong, vị khách đã xem rất kỹ từng bức vẽ của ông Quốc treo ở trên tường của nhà hàng.* (The new customer finished his meal and saw all of Mr Nguyen’s drawings on the wall.)
- Ông ta đã khen những bức tranh này rất đẹp và khuyên chú của ông Quốc nên cho ông ấy đi học vẽ.* (He was very impressed. He told the uncle that the young man [Mr Nguyen] should be allowed to go to art school [or adult classes for art].)
- Gia đình ông đã đồng ý cho ông theo học vẽ ở lớp dạy vẽ cho người lớn và hiện nay ông Quốc là một họa sĩ nổi tiếng.* (Mr Nguyen’s family gave their permission and now Mr Nguyen is a famous artist.)

### Question 3b.

*Tranh của ông Nguyễn Quốc trước đây thường được vẽ theo lối Tây phương nhưng hiện nay cũng được vẽ theo phong cách truyền thống của Việt Nam nữa.* (He used to paint in a Western style, but now he enjoys painting in a traditional Vietnamese style as well.)

## Text 4

### Question 4

- Quả Thanh long thích nghi tốt với môi trường nên được trồng ở nhiều nơi như Nam Á, Mỹ Tây Cơ, Nam Mỹ, và Việt Nam.* (This fruit [dragon fruit] is very adaptable and many different countries grow it – South-East Asia, Mexico, Australia, Vietnam).
- Điều kiện khí hậu ở một số vùng tại Úc cũng rất phù hợp để trồng loại trái cây này.* (The climate and conditions in parts of Australia are just right for growing the most beautiful fruit.)
- Nó có vị rất ngon giống trái kiwi và trái đào.* (It tastes wonderful, like a combination of a kiwi fruit and a peach.)
- Hiện nay có nhiều người ở Việt Nam và các nước thích ăn trái này nên nhu cầu tiêu thụ tăng cao.* (Now many people in Vietnam and other countries would like to eat this fruit and so demand has increased rapidly.)

- *Nông dân ở Úc có thể xuất khẩu trái này về Việt Nam đồng thời bán ra ở thị trường nội địa.* (Farmers in Australia can export the fruit to Vietnam as well as selling the fruit on the local market.)

## **Section 2 – Reading and responding**

### **Part A – Answer in English**

#### **Text 5**

##### **Question 5a.**

The writer contrasts the bamboo houses with buildings made of steel and concrete (i.e. modern building materials).

##### **Question 5b.**

Ten to 20 years

##### **Question 5c.**

Bamboo is:

- immersed in mud
- dried by smoke.

##### **Question 5d.**

- The houses are built high off the ground to avoid flooding.
- Vegetables can be stored so that people can still eat even when there is a flood.
- Fresh water is harder to get during these times, but the house allows fresh water to be stored also.

##### **Question 5e.**

- In this way, agriculture and architecture are combined.
- Vegetables are hung from the walls of the house so there is food when flooding occurs.

##### **Question 5f.**

- The bamboo house is made of natural materials (no energy used in the production of the materials).
- These materials last a long time (the material does not have to be renewed all the time).
- Bamboo grows and spreads very quickly (wood from ancient trees is not used).
- The house uses recycled water.
- The houses use natural light (electricity is not used).

##### **Question 5g.**

- Materials are cheap.
- Modular components can be ordered.
- You can build these houses yourself.
- Bamboo is light.

##### **Question 5h.**

The final sentence stated that the bamboo house is very versatile. This is correct because the writer states that the bamboo house/construction can be used for:

- educational purposes (classrooms)
- medical purposes (clinics).

## **Part B – Answer in Vietnamese**

#### **Text 6**

##### **Question 6**

- *Cô ấy và em sẽ cùng tặng mẹ món quà tuyệt vời đó khi Lan về lại Úc* (She will be giving the nice gift to her mother with her sister)
- *Cô em đã thu xếp để đón Lan ở sân bay* (Her sister is picking her up at the airport)
- *Giọng điệu của bức thư rất thân mật và vui vẻ. Lan thể hiện mong muốn cô em chia sẻ niềm vui mua được món quà ưng ý.* (The tone of the letter is both friendly and excited. It is as though the writer expects that the sister will share her feelings about the gift.)

- Lan và em cô cùng giữ bí mật về món quà. (Lan and her sister share a secret.)
- Bức thư cũng cho thấy Lan có mối quan hệ tốt với mẹ. Cô không những tìm mua món quà thật đẹp tặng mẹ mà còn mong đến lúc nhìn thấy món quà đó được trưng bày ở nhà mình. (It is also apparent that Lan has a good relationship with her mother. Not only has she purchased this beautiful gift for her mother, but she looks forward to a time when the family home will be adorned with this beautiful object.)
- Lan cũng đã cất công tìm hiểu thêm về loại hình nghệ thuật đó ở bảo tàng. (Lan has also gone to extra trouble to learn more about the gift by going to the museum.)
- Trong thư cô dùng từ ‘thân yêu’ để diễn tả tình cảm đối với mẹ của mình. (In her letter, she uses the words ‘thân yêu’ meaning ‘dear’ to show how much she respects and loves her mother.)

## Section 3 – Writing in Vietnamese

### Question 7

Cấu trúc:

Cách bố trí của một cuộc phỏng vấn phải có những điểm sau đây:

- Chính thức chào hỏi khi bắt đầu và kết thúc lá thư.
- Trình tự hợp lý và có sự liên kết giữa các ý tưởng.

Chức năng ngôn ngữ:

1. Dùng ngôn ngữ thích hợp cho một lá thư.
2. Đưa ra những phương pháp để có nhiều thời gian dành cho việc đọc sách ví dụ như:
  - a. Lợi ích của việc đọc sách
  - b. Các cách tăng thời gian đọc sách
3. Về thể loại sách:
  - Các thể loại sách phù hợp với lứa tuổi
  - Kết hợp đọc nhiều thể loại
4. Sử dụng câu đầy đủ và đoạn văn.
5. Dùng từ thích hợp cho mục đích của bài viết.

### Structure

The layout of an informal letter must contain:

- a greeting and a farewell
- a logical and cohesive sequence of ideas.

### Language features

- informal register
- advice on ways to give more time to reading
- advice or comments on specific books
- full sentences and paragraphs

### Question 8

Cấu trúc:

Trong câu chuyện này, học sinh được dự kiến sẽ trình bày ra một tình huống để miêu tả cuộc sống giàu trí tưởng tượng của thế giới mà về sự việc gì đã xảy ra khi Trung thức giấc ở một nơi xa lạ của thành phố và nhìn thấy những người tí hon xung quanh anh.

- Tựa bài cho câu chuyện.
- Nội dung của câu chuyện này phải phù hợp với những yêu cầu của bài viết
- Mở bài, thân bài và kết luận.
- Các sự kiện được sắp xếp trong thứ tự thời gian ví dụ như cảm giác của Trung khi thức giấc: ngạc nhiên, vui mừng, lo lắng hoặc thái độ phản ứng của những người xung quanh.
- Câu chuyện cần phải có những tình huống khiến cuộc sống bị xáo trộn hoặc xung đột nhằm thêm phần thú vị cho bài viết.
- Diễn biến và kết thúc câu chuyện

# 2014 Examination Report

## Chức năng ngôn ngữ:

- Dùng các từ để miêu tả, và đoạn văn với cấu trúc rõ ràng mạch lạc và dùng các động từ đúng thời điểm của từng chi tiết trong bài.
- Dùng các từ về thời gian để nối liền các ý tưởng.
- Dùng từ mô tả khi nào, ở đâu, với ai và thế nào v.v...

## Structure

- address, date, name, content, sign-off
- content relevant to the question
- introduction, body and conclusion
- introduction of the events sequenced in chronological order
- a surprise, shock, conflict or revelation to make it more interesting

## Language features

- clearly structured, using mainly past tenses
- inclusion of connectives to connect events

## Question 9

### Cấu trúc:

- Lời nói ban đầu
- Bài nói chuyện nhằm mục đích thông báo cho các em học sinh lớp nhỏ hơn về cách chọn các môn học cho hai năm cuối cùng của chương trình trung học là một việc rất quan trọng vì nó sẽ ảnh hưởng đến nghề nghiệp và cuộc sống tương lai của mọi người.
  - Lựa chọn của cá nhân và lý do chọn
  - Cách thức lựa chọn môn học ví dụ như dựa vào nhu cầu, khả năng, sở thích của cá nhân, sở thích về nghề nghiệp tương lai, năng khiếu cá nhân
  - Kết quả học tập các môn ,
  - Truyền thống gia đình
  - Các ngành nghề phù hợp trong tương lai ví dụ như nhu cầu của xã hội, thị trường làm việc
  - Tại sao phải lựa chọn kỹ càng:
    - Quyết định tới việc chọn ngành nghề và trường đại học sau này
    - Ảnh hưởng tới khả năng thành công trong việc học tập trong 2 năm cuối
    - Ảnh hưởng tới việc học tiếp lên bậc cao hơn
  - Bài nói chuyện phải có những điều sau đây: tiêu đề / chủ đề / tựa bài, cấu trúc, câu chào hỏi, nội dung.
  - Mở bài, thân bài và kết luận.

## Chức năng ngôn ngữ:

- Bài nói chuyện phải phù hợp với thính giả (việc chọn môn học của từng cá nhân).
- Việc sử dụng ngôn ngữ phải nghiêm trang.
- Sử dụng văn phạm thích hợp cho bài nói chuyện.

## Structure

- greeting, title, or topic or main theme followed by content that develops important ideas
- introduction, body and conclusion

## Language features

- appropriate for the audience (younger students wanting to know how to select subjects)
- formal language and quite serious tone
- a range of tenses

## Question 10

### Cấu trúc:

- Học sinh được yêu cầu phải đưa ra những ý kiến đóng góp để thuyết phục Cơ Quan Giao Thông Tiểu Bang đồng ý với lời đề nghị của em.
  - Những lập luận để ủng hộ / phản đối.

- *Việc tăng tuổi được phép lái xe*
- *Thừa nhận có những ý kiến, quan điểm trái ngược và dùng lý lẽ để tranh luận với các ý kiến đó đồng thời bảo vệ quan điểm của mình.*
- *Nội dung của bài thuyết phục phải được sắp xếp theo thứ tự.*
- *Những câu văn thuyết phục phải mô tả được sự quan tâm của em về cách lái xe của giới trẻ dưới 20 tuổi.*
- *Thông tin được trình bày thứ tự hợp lý.*
- *Mở bài, thân bài và kết luận.*
- *Bài báo phải có: tựa bài, ngày tháng, nơi chốn, nội dung, tên tác giả.*

*Chức năng ngôn ngữ:*

- *Dùng ngôn ngữ chính xác phù hợp với mục tiêu của bài viết.*
- *Dùng liên từ để liên kết những ý tưởng theo trình tự và đoạn văn. Dùng danh từ, tính từ trừu tượng.*
- *Đưa ra các bằng chứng hoặc ví dụ để hỗ trợ hoặc tăng cường lập luận.*

Structure

- expressions and opinions that may be appropriate to present to the State Transport Authority
- information presented in a logical sequence
- introduction, body and conclusion
- title, date, place, content, author

Language features

- formal
- objective language
- linking words to sequence ideas and paragraphs
- complex sentence structure
- evidence or examples to support or enhance argument

**Question 11**

*Cấu trúc:*

- *Đánh giá những ưu và nhược điểm của hai loại mua sắm và đưa ra những dẫn chứng để chứng minh rằng cuộc sống của người tiêu thụ được phong phú hơn ví dụ như tính tiện lợi, thân thiện, phục vụ khách hàng, tính an toàn.*
- *Bao gồm phần nhận xét đánh giá và sự hiểu biết về nội dung của đề tài này.*
- *Bao gồm đầy đủ chi tiết và đưa ra các đánh giá về từng loại mua sắm phù hợp với yêu cầu của bài làm.*
- *Bài viết phải có tựa bài và tên tác giả.*

*Chức năng ngôn ngữ:*

- *Trang trọng.*
- *Sử dụng ngôn ngữ để mô tả nội dung.*
- *Sử dụng các câu văn có cấu trúc phức tạp với ngôn ngữ trừu tượng.*
- *Sử dụng từ ngữ diễn tả sự phán xét.*
- *Sử dụng từ ngữ có thể so sánh và câu văn thể hiện tính chất phong phú và linh động.*

Structure

- description and evaluation of the advantages and disadvantages of two different kinds of shopping that enhances consumers' lifestyle
- including an evaluation and understanding of the topic content
- introduction, body and conclusion
- a title and author

Language features

- formal
- may use descriptive language
- should use more complex structures
- should use words that express judgment